Nhiếp Ảnh Gia Quân Đội Nguyễn Ngọc Hạnh kể chuyện chiến tranh Việt Nam qua ảnh

Trịnh Anh Khôi



Nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh là bạn ngày xưa của bố tôi. Thân nhau đến mức năm 1969 khi gia đình tôi mua được ngôi nhà mới ở số 502/411 Phan Đình Phùng, sau 1975 trở thành 502/24 Nguyễn Đình Chiểu, ông đã mừng quà tân gia cho bố tôi bằng chính một tác phẩm của ông. Một triền đồi cát ở Phan Thiết trong ánh nắng thoi thóp, mặt trời vạch thành một vệt sáng nằm vắt chéo trên mặt đồi, đẹp vô ngần. Đến phiên tôi sau 48 năm sống ở đó, năm 2018 dời đi thì đánh mất tấm ảnh khổ 40x60cm ấy. May là bố tôi không biết chuyện, vì ông đã ra đi từ 2015.

Những ai đã từng lớn lên thời chiến tranh ở miền Nam, chắc không thể không biết nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh với những bức ảnh đầy tính nhân văn của ông về cuộc chiến với bao đau khổ phi lý. Ông đi một con đường khác Nguyễn Cao Đàm, Trần Cao Lĩnh, cả Mạnh Đan. Ảnh của ông có cách kể chuyện khác. Suốt những năm Nguyễn Ngọc Hạnh phục vụ trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa, có một biến cố khiến ông trở thành một nhiếp ảnh gia nổi tiếng sau này. Trong một cuộc giao tranh ở Bồng Sơn, Quảng Nam, ông đã từ chối ra lệnh cho binh sĩ ném lựu đạn xuống hầm để tiêu diệt những người lính Bắc Việt. Lý do rất đơn giản, họ đã bắt vài gia đình người dân xuống hầm nấp chung với họ, nên giết họ là giết thêm hơn 10 thường dân vô tội khác.

Ông hồi tưởng: "*Đành rằng tôi là một quân nhân phải tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh, nhưng lệnh của trái tim tôi không cho phép tôi làm chuyện đó nữa sau khi đã chứng kiến có mười mấy căn hầm như vậy. Tôi đã chấp nhận hình phạt*". Trở về Bộ Tổng Tham Mưu nhận hình phạt, ông được một sĩ quan cấp Tướng ở Phòng 1 nhìn ra khả năng về chụp ảnh của ông do ông đã có 4 năm học bên Pháp, nên cho phép ông phục chức và điều ra mặt trận làm phóng viên chiến trường. Thế là ông đi từ chiến trường này đến chiến trường khác. Những bức ảnh của ông đã giới thiệu cho thế giới biết cuộc chiến tranh Việt Nam như thế nào, và người lính Việt Nam Cộng Hòa sống ra sao. Trong thời gian này, ông viết cuốn sách ***Việt Nam Khói Lửa*** và xuất bản được một cuốn sách ảnh, lưu lại những hình ảnh sống động của cuộc chiến. Những bức ảnh ông chụp, được mọi người ngưỡng mộ, không phải là những ảnh thời sự. Ông chỉ là người tái tạo lại những câu chuyện đã xảy ra qua góc nhìn của một người lính cầm máy ảnh. Tất cả đều được thực hiện tỉ mỉ để nói lên sự thật, mà theo ông, "*Lịch sử phải được dựng lại với tất cả lòng kính trọng*".

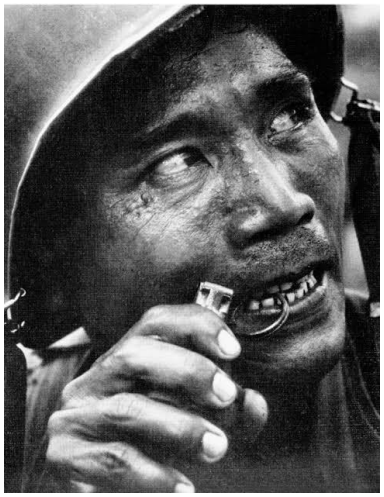
Câu Chuyện Dựng Cờ:



Nguyễn Ngọc Hạnh nhớ: "Trong cuộc tổng công kích Tết Mậu Thân 1968 tại Huế, phía Bắc Việt đã chiếm được Đại Nội, họ chuẩn bị sẵn một lá cờ rất lớn để treo lên cột cờ tại đây. Chúng tôi phản kích và lấy lại được khu đất này. Trong khi vẫn còn những ụ súng phản kháng của họ, một trung sĩ quân lực Việt Nam Cộng Hòa trèo lên cột cờ, treo lá cờ của miền Nam. Khi anh vừa tụt xuống đến khoang đứng bên dưới thì bị hạ sát, ngã rơi xuống đất. Lúc đó tôi (Nguyễn Ngọc Hạnh) còn bên kia sông Hương, cầu Tràng Tiền đã bị gẫy và tôi phải tìm cách vượt qua sông để vào Đại Nội. Sau 45 phút dưới làn đạn, cuối cùng tôi cũng đến được nơi đó. Tôi được thuật lại rằng: Khi người trung sĩ hy sinh, vợ của anh từ trại gia binh gần đó đã chạy ra, khóc lóc thảm thiết. Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn Hắc Báo 81 cho bọc lá cờ Việt Nam Cộng Hòa lên thi thể người trung sĩ và chuyển anh về tuyến sau. Sau đó Tiểu Đoàn 81 Hắc Báo đã xông lên chiếm chốt.
Hôm sau tôi quay lại đúng lúc đơn vị chuẩn bị rút khỏi Đại Nội, tôi xin thiếu tá tiểu đoàn trưởng cho chụp một bức ảnh ghi nhận công lao của đơn vị. Được sự đồng ý của ông, tôi mới sắp xếp chỗ đứng cho các chiến sĩ

chung quanh cột cờ. Sau đó tôi đề nghị mọi người giơ súng reo to “Việt Nam Cộng Hòa Muôn Năm!” Bức ảnh được chụp trong hoàn cảnh đó”.

Một Chuyện Tấn Công:



“Tại mặt trận Bồng Sơn, Quảng Nam khoảng năm 1965-1966, tôi dẫn một đại đội +, tức là khoảng gần 100 binh sĩ chiếm cứ một ngọn đồi trong vùng. Bắc Việt cũng chiếm một ngọn đồi khác, cao hơn ở gần đó. Ban ngày hai bên đều thấy rõ những hoạt động của nhau như di chuyển, đào hầm hố. Tôi nhận ra là họ sẽ tấn công chúng tôi vào ban đêm nên cho anh em chuẩn bị cẩn thận và yêu cầu hậu cứ tiếp tế lựu đạn. Hôm sau, trời vừa nhá nhem tối thì họ tấn công. Tôi ra lệnh cho binh sĩ dùng lựu đạn để đẩy lui họ, súng chỉ được dùng trong lúc đánh xáp lá cà. Đánh bằng lựu đạn rất hiệu quả nhưng cũng rất nguy hiểm vì chúng tôi phải ước lượng được từ nơi đóng quân mình đến chỗ họ hô xung phong để sau khi rút chốt, phải đếm giây trước khi ném. Nếu đếm sai, nhất là bị chậm, sẽ dẫn đến tử thương.Tôi vừa chỉ huy vừa quan sát cách rút chốt lựu đạn của binh sĩ, thấy được những khuôn mặt căng thẳng và quyết tâm của họ. 5 giờ sáng hôm sau thì phía Bắc Việt rút, để lại một số thi thể. Hôm đó tôi kêu một anh lính người gốc Miên, mua cho anh 1 xị rượu, rồi dẫn anh ta xuống chân đồi cùng 2 két lựu đạn bảo anh ta quăng thật. Thế giới biết đến tôi nhiều cũng qua tấm ảnh này”.

Nỗi tiếc thương:



“Khoảng năm 1965, phía Bắc Việt tấn công vào một đồn lính ở Củ Chi, ngoại thành Sài Gòn. Chúng tôi đến giải vây. Khi họ rút đi, họ để lại 6 xác chết không đầu của những người Nhân Dân Tự Vệ. Chúng tôi đến chỗ để xác thì thấy một cô gái khóc lóc thảm thương, đang lần mò tìm xác chồng. Tôi giúp cô tìm thẻ bài để nhận diện, sau đó cho cuốn xác tất cả lại đem về. Hôm sau tôi đến nhà cô gái mong có thể chụp một tấm ảnh của cô nhưng cô vẫn khóc lóc thảm thương quá nên không thực hiện được. Khi về dưỡng quân ở rừng cao su Ngã Ba Ông Tạ, tôi nhờ con gái tôi, lúc đó 11 tuổi, tìm giúp một người bạn gái nào đó có một hoàn cảnh tương tự như cô gái ở Củ Chi để dựng tấm ảnh *Tiếc Thương*. Cô Tâm là người con gái mà con tôi tìm được. Hiện nay cô đang sống tại thành phố Oklahoma. Lúc đó cô mới 19 tuổi, ý trung nhân của cô trong một chuyến bay nhảy dù theo toán ngoài Bắc đã bị Bắc Việt bắn rơi máy bay và bị bắt làm tù binh. Tôi đến gặp gia đình cô và xin phép được mời cô đi chụp ảnh với tôi. Gia đình cô đồng ý. Chỗ chụp là một quán bia ở xa lộ Biên Hòa. Tôi nhờ một anh bạn biết thổi sáo và nói anh ta ngồi phòng bên cạnh chơi những bản nhạc chiêu hồn như trong chương trình Đài Sài Gòn. Con tôi cũng ở đó, đọc những lá thư của ý trung nhân cô Tâm viết cho cô. Tôi chải tóc cho cô, đưa tấm thẻ bài cho cô cầm, tấm thẻ bài này tôi mua ở chợ đen, một tấm thẻ bài được làm từ thời Pháp. Trong không khí u buồn, và bị tác động bởi tiếng sáo não lòng cùng với những lời lẽ trong bức thư của ý trung nhân, cô ấy khóc nấc lên. Những giọt nước mắt lăn trên má, rỏ xuống tay là những giọt nước mắt thật, kể cả hai giọt nước mắt trên tấm thẻ bài. Chụp được 6 tấm thì cô tỉnh lại, không khóc nữa. Tấm ảnh đã vào lúc cao điểm nhất khi cô ấy nấc lên”.



Hạnh Phúc Trong Tầm Tay:

“Năm 1973, tôi nghe ở Bạc Liêu có một người bị cụt tay chân do chiến tranh nên đến đó, nhờ ông tỉnh trưởng dẫn tới nhà chụp ảnh. Đó là một anh Nhân Dân Tự Vệ trong thôn có nhiệm vụ mở đường mỗi sáng. Một buổi sáng anh chọc được quả mìn do Bắc Việt gài đêm trước, sắp đưa được nó lên thì nó phát nổ. Anh bị cụt một tay và một chân trái. Tới nhà anh, một ngôi nhà lá đơn sơ, chỉ có hai cha con ở nhà, người vợ đi bán ở chợ. Anh nấu cơm, cho gà ăn, giặt quần áo, và làm tất cả mọi việc có thể làm để giúp vợ. Đến khi anh ru con

anh ngủ thì tôi biết rằng mình đã gặp một tuyệt tác phẩm. Anh quên hẳn mình là người tàn tật, đùa với đứa con trai nằm trên võng, thằng bé cũng đùa với bố một cách vô tư và hạnh phúc".

Mầm Măng Non:



"Đây là hai đứa con tôi, Hương và Tuấn. Và hậu cảnh là một đồn canh tại Bình Chánh trước năm 1968. Đây là một đồn canh rất mong manh, trong đó có 15 anh Nhân Dân Tự Vệ bảo vệ. Một đêm, khoảng một đại đội Bắc Việt tràn vào và 9 anh đã hy sinh trong khi chiến đấu. Trận chiến tuy nhỏ nhưng ác liệt vì các anh đã hết sức chống lại dù chỉ được trang bị vũ khí không bằng đối phương. Khi chúng tôi đến giải vây, đồn canh tan hoang vì đạn pháo, xác các anh nằm la liệt trong đồn. Tôi cho binh sĩ mai táng cho các anh, dọn dẹp đồn canh cho sạch. Chúng tôi đóng quân tại chỗ và chuẩn bị mọi thứ nếu đối phương quay lại. 2 tháng sau, nhớ con quá nên tôi cho đem 2 đứa con tôi lên đơn vị chơi. Tôi mua cho 2 cháu 2 bộ quần áo mới và để cho 2 cháu chơi trong đồn canh đó. Tôi muốn nói với mọi người rằng những mầm măng non của đất nước sẽ lớn lên trên đống hoang tàn của chiến tranh nhờ sự hy sinh của người lính Việt Nam Cộng Hòa".

Vá Cờ:



"Trong trận chiếm lại Đại Nội, Huế năm 1968, tôi có gặp vợ người trung sĩ tử trận đã kể ở trên. Tôi ghé nhà chị mong chụp được một tấm hình chân dung người góa phụ nhưng không được. Trước nỗi tiếc thương người chồng vừa mất của chị, tôi không muốn chị phải đau khổ thêm. Thế rồi khi qua Mỹ tôi tình cờ gặp lại chị trong khu chợ Lion ở San Jose, ý định chụp tấm ảnh và cờ trở lại, nhưng chị đã già đi nhiều, không thích hợp và tôi đành phải đi tìm người khác. Tôi quen với anh chị Hải Bằng, chị bằng lòng làm người mẫu cho tôi chụp bức ảnh này. Tôi mua một cái nón sắt ở chợ trời, mượn cây súng trường của anh bạn Bùi Đức Lạc là cả một chuyện khó khăn. Tôi dùng hai thứ đó làm hậu cảnh. Lá cờ được tôi đốt lỗ chỗ để chị ấy vá. Chị cứ ngồi vá cờ và tôi cứ chụp. Đến động tác như trong ảnh thì tôi nói chị giữ nguyên động tác đó, tôi mở hé cửa sổ chỉ cho một phần ánh sáng rọi vào lá cờ, rọi vào nón sắt. Tuyệt vời. Bức ảnh chỉ có một ý nghĩa duy nhất: Chúng ta hãy vá lại những mảnh đời, những mảnh tình, những đơn vị chia rẽ, vá lại tình đoàn kết."

Hai Cha Con:



"Gia đình anh bạn ở San Jose. Tôi đến nhà một cô học trò và gặp anh đang sửa chữa nhà cho cô ấy. Nhà anh cũng ở cạnh và con anh, đứa bé trong ảnh hay chạy qua chạy lại. Tôi thấy hình ảnh 2 cha con đẹp quá nên mới đề nghị được chụp hai cha con. Chủ đề tôi muốn là một buổi gặp gỡ hai cha con khi người cha từ chiến trận trở về. Tôi nói với anh hãy cố tạo những câu chuyện kể cho cậu bé nghe và để cho bé đặt những câu hỏi. Hai cha con thật tự nhiên trò chuyện, thằng bé đặt nhiều câu hỏi cho cha mình và cười thật tươi. Một tấm ảnh thật đẹp, thật yên bình".

Chân Dung Người Lính:

"Tôi có một người bạn học tên Tuấn học chung trường Taberd, Sài Gòn. Chúng tôi cùng đi lính, và sau này về chung một đơn vị. Tôi là tiểu đoàn phó Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, anh là đại đội trưởng Đại Đội 2. Hôm đụng trận ở Đất Cuốc, Củ Chi, đơn vị anh đổ bộ xuống cánh đồng trống thì bị mai phục, ngay đợt đầu tiên chúng tôi đã



bị thương vong. Từ trong những bó rơm lớn, quân Bắc Việt nấp trong đó bắn vào đội hình chúng tôi. Trong trận đánh này, anh Tuấn hy sinh. Sau này tôi hay mơ thấy anh về đứng bên giường tôi với đôi mắt buồn. Anh cứ đứng nhìn tôi một cách buồn thảm rồi biến mất. Khi tôi qua Mỹ chỉ được 2-3 ngày, anh lại về với tôi trong giấc mơ, cũng nhìn tôi với đôi mắt như thế. Giật mình tỉnh dậy, tôi nghĩ là anh theo tôi qua tới đây. Cố gắng ngủ lại, tôi lại thấy anh, anh như muốn nói với tôi rằng: "*Bây giờ niên trưởng tới đất Mỹ bình an, nhưng đừng quên những phút tác chiến bên nhau. Xin đừng quên những ngày gian khổ*". Tôi cầu nguyện cho anh và hứa với lòng sẽ cầu nguyện cho anh suốt đời, và có ý định tìm người mẫu để tái tạo lại cái nhìn của anh Tuấn. Nhờ ơn trên, tôi gặp được anh Dư trong một buổi sinh hoạt Gia Đình Mũ Đỏ. Tôi kể cho anh Dư nghe câu chuyện của anh Tuấn, anh đồng ý giúp tôi. Lúc chụp ảnh tôi mở cho anh nghe những bài nhạc hành quân oai hùng. Khi bài nhạc đang ở cao trào, tôi đề nghị anh đứng lên và chào cờ theo nghi lễ quân đội. Anh đứng lên chào và nhìn thẳng vào lá cờ tôi treo sau máy hình. Tấm ảnh được thực hiện như thế, còn kỹ thuật rửa ảnh là phần riêng của tôi để tạo được tác phẩm này. Bức ảnh đã tái tạo lại được cái nhìn của một chiến sĩ đã hy sinh, như đang nói giùm những người đã nằm xuống rằng "*Em thì đã đành rồi, người trưởng thượng thì vẫn còn sống. Thế thì nhiệm vụ của các anh chưa hết đâu, các anh phải tiếp tục phục vụ đất nước*".

Trịnh Anh Khôi

Nhiếp ảnh gia quân đội Việt Nam Cộng Hòa, Trung Tá Nguyễn Ngọc Hạnh, sinh năm 1927 tại Hà Đông, thuộc Binh chủng Nhảy dù. Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, cũng như các quân cán chính cao cấp của Việt Nam Cộng Hòa, ông bị cầm tù hơn 8 năm trong các trại tù ở cả hai miền nam, bắc. Được trả tự do về lại miền Nam nhờ sự can thiệp của các hội nhiếp ảnh và các tổ chức nhân quyền quốc tế, nhiếp ảnh gia quân đội Nguyễn Ngọc Hạnh đã từ chối lời mời cộng tác của hội nhiếp ảnh thành phố và kiếm sống bằng nghề đạp xích lô. Nhờ đạp xích lô đi các nơi trong thành phố, ông gặp những bạn tù cũ và cùng nhau tổ chức vượt biên thành công đến Philippines vào năm 1989 và sau đó định cư tại Mỹ.
Ông từ trần vào lúc 5 giờ30 sáng thứ Ba 11 tháng 4, 2017 tại San Jose Health Care and Wellness Center, thọ 90 tuổi.